**ĐỀ TÀI:**

**“*Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ 4– 5 tuổi”***

**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Xã hội hiện nay đang trên đà phát triển, công nghệ thông tin, mạng xã hội phát triển như vũ bão, mang đến cho con người nhiều tiện ích, sự thoải mái, nhưng cũng tiềm ẩn nhiều mối nguy hiểm, đặc biệt là đối với con trẻ.

Theo báo cáo gần đây của Bộ lao động và thương binh xã hội. Từ tháng 6/ 2020 đến tháng 6/ 2021 cả nước có hơn 4000 trẻ em bị xâm hại trong đó có hơn 3.600 trẻ là nữ. Xâm hại tình dục không chỉ ở độ tuổi thanh thiếu niên mà từ độ tuổi mầm non. Ngoài vấn đề xâm hại tình dục, việc trẻ em bị mất tích, bắt cóc, nhiều trẻ em bị tai nạn thương tích trên cơ thể do các vụ bạo hành…cũng gây lo ngại, rất nhức nhối, bức xúc trong thời gian qua. Từ thực trạng trên cho thấy, bảo vệ trẻ em là việc làm cấp thiết. Do đó dạy kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ ở trường mầm non là vô cùng quan trọng. Điều này đòi hỏi cần trang bị cho mỗi trẻ những kỹ năng để xử lý cũng như tự bảo vệ bản thân. Rèn kỹ năng ứng phó với những nguy hại có thể xảy ra với trẻ. Giúp trẻ luôn mạnh dạn, tự tin, bình tĩnh xử lý các tình huống khi gặp phải. Chính từ những lý do trên tôi lựa chọn đề tài***“Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ 4– 5 tuổi”*** ‘chia sẻ trong hội thi ngày hôm nay.

**II. THỰC TRẠNG**

**1. Thuận lợi**

Trường được công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ một, trường, lớp học khang trang, rộng rãi là môi trường lý tưởng cho mọi hoạt động của cô và trẻ.

Ban giám hiệu luôn quan tâm giúp đỡ, khuyến khích sự tìm tòi, sáng tạo của giáo viên, luôn tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất và phương tiện thực hiện các hoạt động cho trẻ.

Ban giám hiệu nhà trường đã định hướng, lên kế hoạch cho giáo viên dạy

kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ ngay từ đầu năm học.

Tổ thường xuyên tổ chức chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu hoạt động, giúp tôi học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp.

Giáo viên nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, luôn tích cực tìm tòi sáng tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, giáo viên luôn tham gia các chuyên đề tập huấn theo lịch của phòng, của sở.

**2. Khó khăn**

Một số trẻ chưa có được thói quen nề nếp tốt, còn rụt rè, thiếu mạnh dạn khi bày tỏ ý kiến, khi phát biểu không nói rõ ràng, ít thể hiện các kỹ năng của mình. Có trẻ có thói quen nói tự do, trả lời chống không, ra vào lớp tự nhiên, không xin phép.

Đồ dùng, học liệu phục vụ hoạt động giáo dục kỹ năng bảo vệ bản thân có nhưng chưa phong phú hấp dẫn để thu hút trẻ.

Đa số giáo viên tuy đã chú trọng đến việc rèn kỹ năng sống cho trẻ nhưng việc lồng ghép, tích hợp kỹ năng tự bảo vệ bản thân của trẻ vào các hoạt động còn rất hạn chế, chưa được thường xuyên, và cũng chưa chú trọng vào kết quả trẻ đạt được tới đâu.

Một số trẻ khi ở nhà được bố mẹ nuông chiều thái quá khiến trẻ không có ý thức tự phục vụ, bướng bỉnh, ỷ lại và hay làm nũng. Có phụ huynh không quan tâm, chưa hiểu tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở lứa tuổi mầm non mà chỉ quan tâm đến các môn học nên đối với trẻ các kĩ năng tự bảo vệ bản thân khi gặp nguy hiểm còn rất hạn chế: Trẻ còn tự ý chạy nhảy trên đường khi bố mẹ đưa, đón đi học...

**III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP**

**\* Biện pháp 1: Tổ chức các hoạt động dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân dưới hình thức lấy trẻ làm trung tâm.**

Như chúng ta đã biết, khi xây dựng các đề tài để dạy trẻ kiến thức thì đều được thực hiện ở hoạt động học. Nhưng đối với dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân, tôi chú trọng trong việc tổ chức dạy trẻ ở giờ chơi - hoạt động theo ý thích buổi chiều. Ở hoạt động này tôi thường quan tâm cung cấp những kiến thức, kỹ năng sống mới cho trẻ, đặc biệt là một số kỹ năng dạy trẻ tự bảo vệ bản thân mà tôi đã xây dựng. Tôi luôn linh hoạt, sáng tạo, thay đổi các hình thức hấp dẫn, phù hợp nhất với đặc điểm của trẻ lớp mình để đưa vào dạy trẻ. Bên cạnh đó từ việc gây hứng thú, tạo tâm lí thoải mái cho trẻ đối với tôi cũng rất quan trọng. Đặc biệt khi tổ chức hoạt động dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân, tôi luôn lấy trẻ làm trung tâm của quá trình hoạt động, luôn tạo cơ hội để trẻ được thực hành trải nghiệm và khuyến khích trẻ trao đổi, thảo luận, nói lên quan điểm và đưa ra cách giải quyết, ứng biến theo ý của trẻ. Tôi thường bên cạnh trẻ để quan sát mức độ ghi nhớ và xử lý tình huống của trẻ để giúp trẻ biết cách vận dụng vào các tình huống thực tế mà trẻ gặp.

**Ví dụ 1:** Ở chủ đề “ Gia đình của bé” với đề tài “ Dạy trẻ kỹ năng ứng phó với người lạ khi ở nhà một mình”,tôi tổ chức hoạt động dưới hình thức sân chơi vui nhộn, hấp dẫn trẻ.

Tôi giới thiệu sân chơi “ Con đã lớn khôn” và cho trẻ cùng nhau khởi động với bài hát “ Con đã lớn rồi” ( dựa theo lời bài “ Cả nhà thương nhau”)

**Ví dụ 2:** Với chủ đề “ Bé khám phá bản thân” Tôi xây dựng đề tài: “Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh xâm hại tình dục”

Để gây hứng thú vào bài, tôi cho trẻ tham gia trình diễn thời trang nhí.

**- Nhận biết vùng riêng tư trên cơ thể.**

Cho trẻ quan sát 2 mô hình người mẫu nhí (bé trai, bé gái), trò chuyện:

+ Bạn trai ( bạn gái) mặc trang phục như thế nào ?

+ Trang phục đồ bơi đã che đi phần nào của cơ thể?

+ Vì sao phải mặc trang phục để che đi vùng ngực và phần giữa 2 đùi? ( vì đó là

vùng riêng tư hay gọi là vùng nhạy cảm của cơ thể con người)

+ Theo con ngoài vùng ngực và phần giữa 2 đùi còn những vùng nào là vùng nhạy cảm nữa?

+ Vì sao chúng ta không được sờ vào vùng đồ bơi của các bạn?

+ Cho trẻ về nhóm chơi gắn chấm tròn lên vùng riêng tư của bạn búp bê.

+ Cho trẻ chỉ vùng nhạy cảm trên cơ thể mình ?

=> Cô khái quát: Vùng nhạy cảm trên cơ thể là: Miệng, ngực, giữa 2 đùi, mông. Là những vùng riêng tư của các con không ai được phép chạm vào và bắt các con chạm vào vùng nhạy cảm. Ở lớp giờ đi vệ sinh, giờ ngủ trưa chúng mình không được nhìn vào hay chạm vào …

**- Nhận biết đụng chạm ( hành vi) an toàn, không an toàn.**

+ Ai là người có thể chạm vào các vùng riêng tư của các con?

Cô giải thích: Khi còn nhỏ bố mẹ, ông bà là người có thể chạm vào vùng nhạy cảm của mình những lúc tắm rửa, còn khi đã lớn thì không ai được nhìn hay chạm vào vùng nhạy cảm của mình.

+ Chẳng may con bị ốm, bị đau vùng nhạy cảm ai sẽ giúp con?

+ Khi bác sỹ khám phải được sự cho phép của ai?

Cho trẻ xem video phân biệt đụng chạm an toàn – không an toàn

Cho trẻ về các nhóm xem, thảo luận các tình huống và đưa ra cách xử lý:

Tình huống 1: Xem video tình huống người lạ vén váy bé gái.

Tình huống 2: Người lạ sờ vùng nhạy cảm của bạn trai.

+ Khi gặp phải tình huống này các con sẽ xử lý thế nào?

+ Khi có người cố tình xâm hại đến vùng nhạy cảm của con con phải làm gì?

Chúng mình cùng theo dõi xem bạn A trong câu chuyện xử lý tình huống như thế nào? (Nhận xét về cách xử lý tình huống).

Giáo dục trẻ: Những vùng nhạy cảm của cơ thể chỉ thuộc về bản thân mình,

nếu ai đó cố tình chạm vào, hay bắt con chạm vào vùng nhạy cảm của họ, con hãy nhanh chóng thoát ra khỏi người đó, đồng thời kêu cứu và kể với người thân

nhất như: ông bà, bố mẹ, cô giáo, anh chị em trong gia đình.

**Biện pháp 2: Lồng ghép giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ trong các hoạt động.**

Trong mọi hoạt động hàng ngày tôi cũng chú ý lồng ghép, tích hợp dạy trẻ

các kĩ năng tự bảo vệ bản thân nhưng luôn đảm bảo sự hài hòa, phù hợp, tự nhiên và thực tế theo các thời điểm trong chế độ hàng ngày của trẻ mà không ôm đồm nhiều nội dung, trẻ lại thường xuyên được mở rộng kiến thức, thực hành các kỹ năng phù hợp với những yêu cầu của hoạt động:

***4.3.1. Giờ đón – trả trẻ:***

Vào giờ đón – trả trẻ tôi thường lựa chọn các nội dung rèn kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ phù hợp với từng chủ đề, tôi chuẩn bị những bức tranh, ảnh, các tình huống và các câu hỏi gợi mở để trò chuyện với trẻ:

Ví dụ: Trước tình hình dịch bệnh Covid 19 đang diễn ra phức tạp, tôi thường xuyên dạy trẻ cách phòng tránh để không bị mắc dịch bệnh: vào giờ đón trả trẻ tôi thường trò chuyện về các biện pháp phòng chống các dịch bệnh và đặc biệt là bệnh covid 19. Trò chuyện và cho trẻ thực hành các kỹ năng: rửa tay bằng xà phòng và sát khuẩn tay khi trẻ vào lớp hoặc ra về, thực hành cách đeo và sử dụng khẩu trang đúng cách, luôn giữ cho cơ thể sạch sẽ, mặc trang phục phù hợp với thời tiết để đảm bảo sức khỏe. Hoặc trò chuyện về các phương tiện giúp trẻ đến trường, cách đi đường an toàn…

***4.3.2. Trong các hoạt động học:***

Hoạt động học là hoạt động hình thành cho trẻ các kỹ năng cơ bản nhất vì thông qua hoạt động này các kiến thức, kỹ năng, được truyền thụ một cách có mục đích, hệ thống có kế hoạch. Do đó việc lựa chọn lồng ghép tích hợp các nội dung giáo dục vào hoạt động học là rất cần thiết, giúp cho trẻ không nhàm chán trong quá trình lĩnh hội kiến thức, kích thích tính tò mò ham hiểu biết, ham khám phá của trẻ. Ở hoạt động học tôi đã lồng ghép, tích hợp các kỹ năng như phòng tránh xâm hại cơ thể, an toàn khi chơi, an toàn khi tham gia giao thông… giúp trẻ có kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

***+ Khám phá khoa học:*** Ví dụ: Ở chủ đề “Gia đình” với đề tài “ Dạy trẻ không chơi với những đồ vật gây nguy hiểm”.

. Tôi đã tổ chức dưới hình thức trò chơi để trẻ nhận biết được những đồ vật

nào không nguy hiểm, nguy hiểm như: Phích nước, ổ điện, bếp ga, dao, đinh, kéo, cầu thang, sách, bút…nói được mức độ nguy hiểm. Từ đó tôi giáo dục trẻ không sờ, đụng chạm vào những vật sắc nhọn, đồ điện sẽ gây tổn thương và nguy hiểm cho trẻ.

Ví dụ: Hay chủ đề bản thân với đề tài:“ Các bộ phận trên cơ thể” tôi đã dạy trẻ nhận biết vùng đồ bơi là vùng nhạy cảm, vùng riêng tư không ai được phép đụng chạm vào.

***4.3.3. Chơi ngoài trời:***

Chơi ngoài trời là một hoạt động mà trẻ rất thích thú, trẻ được chạy nhảy nô đùa, vận động trong sân trường, nếu cô giáo không chú ý thì trẻ có thể mất an toàn trong khi chơi với bạn, hoặc xô đẩy nhau trong khi chơi với những đồ chơi ngoài trời. Nên tôi rất quan tâm chú ý đến việc dạy trẻ cách chơi từng loại đồ chơi trên sân trường. Tôi cho trẻ tìm hiểu về các đồ chơi ngoài sân trường và trò chuyện với trẻ về cách chơi làm sao cho an toàn, hướng dẫn trẻ phát hiện những đồ chơi không an toàn báo với cô giáo và người lớn, khi thấy đồ chơi có dấu hiệu không an toàn, tôi kiểm tra và báo ngay cho Ban giám hiệu để có cách xử lý kịp thời. Qua đó trẻ biết tránh xa những đồ chơi mất an toàn và không chơi với những đồ chơi đó.

Trong khi trẻ chơi, tôi thường xuyên nhắc nhở trẻ phải chơi đúng cách, chơi đoàn kết, biết nhường nhịn bạn, không xô đẩy bạn tránh gây nguy hiểm cho mình và cho bạn…

***4.3.4. Chơi, hoạt động ở các góc:***

Vui chơi là hoạt động tạo cho trẻ nhiều hứng thú và cũng cho trẻ cơ hội được vận dụng nhiều kiến thức, kỹ năng khác nhau vào giải quyết nhiệm vụ chơi. Trẻ được thử nghiệm nhiều vai trò khác nhau qua các vai chơi, được phát huy trí tưởng tượng, sáng tạo, nhờ đó trẻ tiếp thu những kiến thức những điều cần học một cách dễ dàng để tự bảo vệ bản thân mình và bảo vệ bạn.

Tôi rất quan tâm đến quá trình chơi của trẻ, để đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi sử dụng các loại đồ dùng đồ chơi tại các góc, tôi luôn chú ý quan sát và đóng vai cùng chơi với trẻ để hướng dẫn trẻ sử dụng các đồ dùng, đồ chơi đó đúng cách để không gây nguy hiểm cho bản thân trẻ.

Ví dụ: Ở góc phân vai chủ đề “Gia đình” trẻ đóng vai bố, mẹ, con. Trẻ biết tự thỏa thuận vai chơi, biết lựa chọn những đồ dùng, đồ chơi cần thiết cho vai chơi của mình như: Bố biết sửa bếp, treo tranh ảnh. Mẹ chế biến nấu các món ăn. Con hỗ trợ giúp đỡ bố mẹ.

Trong quá trình trẻ chơi: Trẻ biết cách sử dụng các đồ dùng đó như dùng đồ điện phải như thế nào? Cách cầm dao thái thức ăn, cách dùng thìa, dùng dĩa…Qua trò chơi trẻ biết được khi ở nhà sử dụng kéo cẩn thận, không tự ý bật bếp ga hay chơi với những vật sắc nhọn.

***4.3.5. Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh:***

- ***Hoạt động vệ sinh, giờ ăn:*** Việc tôi quan tâm đầu tiên trong hoạt động này là vệ sinh cá nhân trẻ: Tôi dạy trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn. Việc rèn trẻ thường xuyên đã trở thành thói quen của trẻ như trước khi ăn trẻ lớp tôi tự giác đi rửa tay và sau khi đi vệ sinh hay khi trẻ hoạt động với đất nặn hay chăm sóc cây, trồng cây…trẻ đều tự giác đi rửa tay. Trong khi ăn trẻ không nói chuyện riêng, ngồi ngay ngắn, không nô đùa nghịch trêu bạn, không cầm thìa gõ xuống bàn, khi trẻ ăn xong tự để bát vào đúng nơi quy định, biết tự cất ghế ngồi, đặc biệt mỗi cá nhân trẻ sau khi ăn xong tự biết lau miệng, xúc miệng, uống nước. Khi trẻ ăn xong thì tôi cho trẻ ngồi nghỉ để tránh tình trạng trẻ bị trào ngược thức ăn.

- ***Giờ ngủ***: Tôi đã chú ý không cho trẻ ngậm đồ ăn hay các đồ chơi trong miệng, không cho trẻ cầm bất cứ đồ chơi, hạt vòng hay dây chun quấn vào tay tránh gây nguy hiểm cho trẻ. Bên cạnh đó tôi hướng dẫn trẻ biết giúp cô kê giường ngủ, trải chiếu, tự lấy và cất ngối đúng nơi quy định. Giúp cô gấp chăn, cất chiếu, kê giường sau khi ngủ dậy.

***4.3.6. Thông qua hoạt động đi dạo đi thăm:***Trẻ mầm non luôn thích những gì mới mẻ, hấp dẫn, trẻ rất thích được tiếp xúc tìm hiểu thiên nhiên, cuộc sống xung quanh. Thông qua trải nghiệm thực tế trẻ không chỉ được học hỏi, tìm tòi, rèn luyện ý thức bảo vệ môi trường, hình thành tình yêu quê hương, có những hành động và thái độ biết ơn phù hợp mà đặc biệt giúp trẻ hiểu và tích luỹ những kinh nghiệm tự bảo vệ bản thân.

Ví dụ hoạt động trải nghiệm “ Đi viếng thăm nghĩa trang liệt sĩ”. Trước khi trẻ ra khỏi cổng trường tôi dạy trẻ thực hiện luật lệ an toàn giao thông. Các con phải đi về phía bên phải đường, không tự ý sang đường khi không có người lớn dắt hoặc đi cùng, khi đi trên đường không chạy nhảy, nô đùa...

**Biện pháp 3: Kết hợp với phụ huynh cùng giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ.**

Phối hợp với phụ huynh để chăm sóc và giáo dục trẻ là một việc làm vô cùng quan trọng bởi gia đình chính là nền tảng, điểm tựa vững chắc cho trẻ nhận thức về bản thân cũng như hình thành và phát triển những nét nhân cách đầu tiên cho trẻ. Việc dạy trẻ kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân khi ở nhà là vô cùng cần thiết. Ngay từ buổi họp phụ huynh đầu năm học tôi đã trao đổi với phụ huynh để đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình trẻ học tập ở trên lớp. Thì các bậc phụ huynh phải cung cấp đầy đủ thông tin của trẻ, của gia đình theo quy định, cam kết thực hiện, phối hợp cùng với nhà trường, với lớp chăm sóc giáo dục con em mình. Tham gía các buổi ngoại khóa, chuyên đề về giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân của trẻ do nhà trường tổ chức và lớp tổ chức. Đặc biệt khi các bậc phụ huynh đưa con đi học phải đưa con vào lớp trao tận tay cho cô giáo. Nếu phụ huynh có việc quan trọng, đột xuất không đón được con thì phải gọi điện báo trước với cô giáo và căn dặn về việc nhờ ai đón như tên, mối quan hệ với người nhờ đón hộ, như vậy cô giáo mới cho đón trẻ. Bên cạnh đó, góc tuyên truyền cũng được tôi quan tâm và nội dung góc tuyên truyền thay đổi theo từng chủ đề và từng kỹ năng mà tôi dạy trẻ theo kế hoạch xây dựng từ đầu năm học như:

Chủ đề trường mầm non tôi dạy trẻ kỹ năng “An toàn khi chơi”

Chủ đề bản thân tôi dạy trẻ kỹ năng “Phòng tránh xâm hại cơ thể”

Chủ đề nghề nghiệp tôi dạy trẻ “kỹ năng ứng xử khi bị lạc”

Hình ảnh góc tuyên truyền

Hay chủ đề giao thông tôi dạy trẻ “kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông”…Các kỹ năng tôi dạy trẻ xuyên suốt trong cả năm học. Mỗi kỹ năng khác nhau thì hình ảnh, tranh ảnh, nội dung kỹ năng đó sẽ được treo tại góc tuyên truyền để các bậc phụ huynh dễ quan sát và thực hiện trong việc dạy con ở nhà kết hợp cùng với cô giáo. Ngoài ra tôi còn lập nhóm Zalo, facebook riêng của lớp để trao đổi trực tiếp, hiệu quả hơn và tôi cũng chia sẻ những kênh truyền hình giáo dục trẻ kỹ năng bảo vệ bản thân trẻ như chương trình như “Hành trang vào đời” trên kênh truyền hình Cần Thơ để phụ huynh xem và có thêm các kinh nghiệm dạy con.

Hàng ngày vào giờ đón, trả trẻ tôi thường xuyên thống nhất với phụ huynh về nội dung dạy trẻ như: Dạy con biết số nhà, địa chỉ nhà, tên trường, tên lớp, tên cô giáo và thuộc số điện thoại của bố, hoặc mẹ, của ông, hoặc của bà. Chỉ cần dạy trẻ thuộc 01 đến 2 số điện thoại của người thân là được, tránh dạy trẻ nhiều trẻ sẽ nhầm lẫn từ số điện thoại của người này sang số điện thoại của người khác.

Hay các nội dung tôi đang dạy trẻ ở lớp như: dạy trẻ cách cầm kéo, sử dụng khóa, đóng, mở cửa, dạy trẻ không cho người khác động vào vùng nhạy cảm, không nhận quà của người lạ, không đi theo người lạ, phòng tránh những nơi nguy hiểm như ao, hồ, sông, suối hay dạy trẻ biết kêu cứu, biết chia sẻ với người thân mọi chuyện…thì phụ huynh tiếp tục dạy con ở nhà giúp trẻ có kỹ năng tốt

hơn.

Việc giáo dục trẻ phải thống nhất, hòa quyện vào nhau giữa phụ huynh và cô giáo để cùng nhau dạy trẻ giúp trẻ lĩnh hội và trẻ sẽ đạt được tới đích tốt đẹp nhất.

**IV. KẾT LUẬN**

Việc giáo dục trẻ kỹ năng sống nói chung và kỹ năng tự bảo vệ nói riêng, đòi hỏi một quá trình rèn luyện lâu dài. Hơn nữa lứa tuổi mầm non, đặc biệt trẻ 4 – 5 tuổi là giai đoạn học hỏi, tiếp thu, lĩnh hội những giá trị sống để phát triển nhân cách. Do đó cần sớm giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ, để trẻ có nhận thức đúng, có hành vi ứng xử phù hợp ngay từ độ tuổi mầm non. Tôi thiết nghĩ việc trang bị cho trẻ những kỹ năng bảo vệ bản thân là một việc làm rất cấp thiết và vô cùng quan trọng đối với trẻ sẽ giúp trẻ có thể an toàn hơn và mạnh dạn, tự tin hơn để khám phá cuộc sống muôn màu. Nhưng để thực hiện tốt điều đó thì bản thân tôi cũng như mỗi giáo viên phải không ngừng học tập trau dồi kiến thức, tìm tòi, học hỏi từ các bạn đồng nghiệp, sách, báo, mạng điện tử…Khi tổ chức một hoạt động rèn kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ cũng phải đầu tư, sáng tạo, linh hoạt. Luôn lấy trẻ làm trung tâm của mọi quá trình hoạt động để luôn tạo cho trẻ sự hứng thú, say mê tham gia hoạt động. Nhờ đó thực tế đạt được là trẻ đã có các kỹ năng cơ bản về bảo vệ bản thân, biết khéo léo khi xử lý các tình huống gặp phải một cách tự tin, hiệu quả nhất.

**Kính thưa Ban giám khảo!**

Tôi vừa trình bày xong bài thuyết trình ***Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ 4– 5 tuổi”*** “**.**rất mong được sự đóng góp ý kiến của Ban giám khảo để bài thuyết trình của tôi hoàn thiện hơn.. Cuối cùng, tôi xin chân thành cảm ơn Ban giám khảo và các đồng nghiệp đã chú ý lắng nghe.

Trân trọng cảm ơn!